

Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ

Hương Khê, ngày 08 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2024/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 4 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Xuân Mận; sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm 09, xã Hương Lâm, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thắm; sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 09, xã Hương Lâm, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a, d khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thắm và anh Nguyễn Xuân Mận.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Các bên đương sự có 02 con chung, tên là Nguyễn Song Hào, sinh ngày 12/10/1998 và Nguyễn Long Cường, sinh ngày 12/3/2004. Vì các con đều đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận phân chia tài sản khi ly

hôn của các bên đương sự, cụ thể như sau:

- Trong thời kỳ hôn nhân chị Nguyễn Thị Thắm và anh Nguyễn Xuân Mận có các tài sản chung theo biên bản thỏa thuận ngày 27/6/2024, gồm:

+ Thửa đất số 39, tờ bản đồ số 59, diện tích 2379,3m<sup>2</sup>; địa chỉ: Xóm 09, xã Hương Lâm, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 870169 ngày 31/12/2013; mang tên ông Nguyễn Xuân Mận và bà Nguyễn Thị Thắm.

+ 01 ngôi nhà gỗ 03 gian, dựng trên thửa đất trên;

+ Ngoài ra anh Mận, chị Thắm còn có một số tài sản khác như: Trâu, bò, cây cối và các đồ dùng khác trong gia đình.

- Chị Nguyễn Thị Thắm và anh Nguyễn Xuân Mận đã tự nguyện thỏa thuận, phân chia tài sản chung khi ly hôn theo biên bản thỏa thuận ngày 27/6/2024, cụ thể như sau:

+ Giao toàn bộ tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân cho anh Nguyễn Xuân Mận được toàn quyền sở hữu. Chị Nguyễn Thị Thắm chấm dứt mọi quyền lợi liên quan, không có ý kiến gì đối với tất cả tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

Anh Nguyễn Xuân Mận được quyền liên hệ trực tiếp với cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với tài sản mà mình được giao theo quy định của pháp luật.

+ Anh Nguyễn Xuân Mận có nghĩa vụ phụ chia đưa lại cho chị Nguyễn Thị Thắm số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Chị Thắm đã nhận đủ số tiền trên (biên bản giao nhận ngày 27/6/2024), nay anh Mận không phải thực hiện nữa.

- Về án phí:

+ Anh Nguyễn Xuân Mận nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Anh Mận đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007998 ngày 28/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê, nay được trả lại cho anh Mận số tiền 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thắm số tiền 5.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008026 ngày 26/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Khê;
- THADS huyện Hương Khê;
- UBND xã Hương Liên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VP.

**THẨM PHÁN**

